



**Phụ lục**  
**DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BÁO GIÁ**  
 (kèm theo Thông báo số 2445 /TB-BVĐKKH ngày 15/04/2026 của Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa)

STT	Tên hàng hóa	Phần yêu cầu của Bệnh viện					Phần chào giá của Nhà thầu								
		Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Tiến độ cung cấp theo yêu cầu của bên mời thầu	Địa điểm cung cấp	Ghi chú	Tên hàng hóa chào giá	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/ Nước sản xuất	Nhóm nước	Đơn giá chào	Thành tiền
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)=(4)*(13)
1	Lentulo (xanh)	Xanh	vĩ	10	Cung cấp hàng hóa theo nhu cầu và dự trữ thực tế phải kịp thời trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được dự trữ của bên đặt hàng	Phòng Vật tư Thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa									
2	Lentulo (đen)	Đen	vĩ	10	Như trên	Như trên									
3	Lentulo (đỏ)	Đỏ (Đài 21 mm)	Vĩ	20	Như trên	Như trên									
4	Tấm bông trám composit		Hộp	10	Như trên	Như trên									
5	Giấy sát trùng bề mặt CaviWipes		Lọ	5	Như trên	Như trên									
6	Chém gỗ		Gói	2	Như trên	Như trên									
7	Đai trám kim loại	Chọn số 0	Gói	3	Như trên	Như trên									
8	Gutapercha số 15	Số 15	Hộp	2	Như trên	Như trên									
9	Gutapercha số 20	Số 20	Hộp	2	Như trên	Như trên									
10	Gutapercha số 25	Số 25	Hộp	5	Như trên	Như trên									
11	Sò đánh bóng răng		Cái	100	Như trên	Như trên									
12	Trám gai (trắng)		Vĩ	10	Như trên	Như trên									
13	Trám gai (xanh)		Vĩ	10	Như trên	Như trên									
14	Mũi khoan tròn vừa	Mũi khoan kim cương Dia Burs (DIA-BURS BC-42)	Cái	100	Như trên	Như trên									
15	Mũi khoan cắt răng	Mũi khoan kim cương Dia Burs (TR-15SC)	Cái	300	Như trên	Như trên									
16	Mũi khoan cắt răng	Mũi khoan kim cương Dia Burs (TR-19SC)	Cái	100	Như trên	Như trên									
17	Kẽm khâu xương số 26	Wire spool SWG 26	Cuộn	5	Như trên	Như trên									
19	Canxi hydroxyt	Vật liệu dùng để đặt thuốc tạm thời khi điều trị ống tủy nhiễm trùng cho những trường hợp có cấu trúc răng hoàn thiện hoặc răng chưa đóng chóp. Có khả năng kích thích sự đóng chóp khi điều trị tủy răng vĩnh viễn ở trẻ em. - Dễ đưa vào ống tủy chính xác, nhanh chóng bằng đầu tiêm nhỏ 0.014" - Tác dụng kháng khuẩn nhờ độ pH = 12.5 - Thành phần: 30-50% Hydroxide Canxi - Ca(OH)2 dạng bột nhào - Quy cách: tuýp 1.2ml	Lọ	5	Như trên	Như trên									
20	Fuji IX	Xi măng glass ionomer hóa trùng hợp có khả năng phóng thích fluoride ở mức cao.	Lọ	4	Như trên	Như trên									
21	Keo 3M	Độ bám dính cao, kể cả với ngà răng âm hoặc khô quá mức. Phù hợp cho cả quy trình dán trực tiếp và gián tiếp, tương thích mọi kỹ thuật etching	Lọ	3	Như trên	Như trên									
22	Etching 10cc	Axit soi mòn men ngà có chất kháng khuẩn tự giới hạn độ sâu khoảng 1.9 µm - Thành phần: 35% Acid Phosphoric, có chứa Dioxysilic (SiO2) giúp dễ rửa sạch, có chứa chất kháng khuẩn Clorua Cetylpyridium - Quy cách Ống 1,2 ml	Type	30	Như trên	Như trên									
23	Cavinton 30g	Thành phần: Zinc oxide; Zinc sulphate-1-hydrate; Calcium sulphate-hemihydrate; Diatomaceous earth; EVA resin; Natrium fluoride; Peppermint aroma Dạng kem mịn dễ dàng đặt vào chỗ răng sâu Có độ bám tốt trên răng Không cần trộn Vật liệu cứng nhanh, dễ tháo gỡ thành mảng lớn Độ khít sát lớn, không bị rò rỉ, không bị bội nhiễm Không chất Eugenol, không ảnh hưởng tới miếng trám composite sau này	Lọ	20	Như trên	Như trên									
24	Composite lỏng A2		Type	15	Như trên	Như trên									

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Tiền độ cung cấp theo yêu cầu của bên mời thầu	Địa điểm cung cấp	Ghi chú	Tên hàng hóa chào giá	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/ Nước sản xuất	Nhóm nước	Đơn giá chào	Thành tiền
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)=(4)*(13)
25	Composite lông A3	Composite lông - vật liệu trám bít các lỗ hổng trên răng, dùng trong trám răng, trám phòng ngừa, điều trị tủy răng. - Thành phần chính: hạt Hybrid NANO có độ bền cao, cứng chắc, nhiều màu - Tỷ lệ hạt Hybrid NANO > 65% - Dạng lông, màu A3 - Quy cách: Tuýp 2 gam - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Type	15	Như trên	Như trên									
26	Composite lông A3,5	Composite lông - vật liệu trám bít các lỗ hổng trên răng, dùng trong trám răng, trám phòng ngừa, điều trị tủy răng. - Thành phần chính: hạt Hybrid NANO có độ bền cao, cứng chắc, nhiều màu - Tỷ lệ hạt Hybrid NANO > 65% - Dạng lông, màu A3.5 - Quy cách: Tuýp 2 gam - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Type	15	Như trên	Như trên									
27	Composite đặc A2	Composite đặc - vật liệu trám bít các lỗ hổng trên răng, dùng trong trám răng, trám phòng ngừa, điều trị tủy răng. - Composite đa năng, áp dụng được cho tất cả các xoang trám và phục hồi trực tiếp như inlays, onlays, khiếm khuyết men, phục hồi cạnh cắn răng cửa... - Thành phần chính: hạt Hybrid NANO có độ bền cao, cứng chắc, nhiều màu - Tỷ lệ hạt Hybrid NANO 75% - Dạng đặc, màu A2 - Quy cách: Tuýp 4 gam - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Type	10	Như trên	Như trên									
28	Composite đặc A3	Composite đặc - vật liệu trám bít các lỗ hổng trên răng, dùng trong trám răng, trám phòng ngừa, điều trị tủy răng. - Composite đa năng, áp dụng được cho tất cả các xoang trám và phục hồi trực tiếp như inlays, onlays, khiếm khuyết men, phục hồi cạnh cắn răng cửa... - Thành phần chính: hạt Hybrid NANO có độ bền cao, cứng chắc, nhiều màu - Tỷ lệ hạt Hybrid NANO 75% - Dạng đặc, màu A3 - Quy cách: Tuýp 4 gam - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Type	10	Như trên	Như trên									
29	Composite đặc A3.5	Composite đặc - vật liệu trám bít các lỗ hổng trên răng, dùng trong trám răng, trám phòng ngừa, điều trị tủy răng. - Composite đa năng, áp dụng được cho tất cả các xoang trám và phục hồi trực tiếp như inlays, onlays, khiếm khuyết men, phục hồi cạnh cắn răng cửa... - Thành phần chính: hạt Hybrid NANO có độ bền cao, cứng chắc, nhiều màu - Tỷ lệ hạt Hybrid NANO 75% - Dạng đặc, màu A3,5 - Quy cách: Tuýp 4 gam - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Type	10	Như trên	Như trên									
30	Cortisol	CORTISOMOL SP là vật liệu dạng bột dùng để hàn kín ống tủy vĩnh viễn, được sử dụng kết hợp với còn gutta percha và eugenol tinh khiết.	Lọ	2	Như trên	Như trên									

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Tiền độ cung cấp theo yêu cầu của bên mời thầu	Địa điểm cung cấp	Ghi chú	Tên hàng hóa chào giá	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất/ Nước sản xuất	Nhóm nước	Đơn giá chào	Thành tiền
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)=(4)*(13)
31	Eugenol	Eugenol sử dụng cùng với Bột oxit kẽm (zinc oxide) là vật liệu trám tạm thời (Cement tạm thời loại II để trám lót và phục hồi tạm thời). Trám răng tạm thời trong quá trình phục hồi/nội nha. Dễ dàng xử lý và ứng dụng trực tiếp dễ dàng tại vị trí dự kiến. Xi măng không gây kích ứng và bịt kín xoang trám mà không bị hở Ngăn chặn sự nhiễm bẩn bằng cách duy trì một lớp đệm vành tốt của xoang. Quy cách Chai 30 ml	Lọ	3	Như trên	Như trên									
32	Thuốc sát trùng ống tủy	Dung dịch sát trùng tủy dùng trong nha khoa.	Lọ	2	Như trên	Như trên									
40	Urea HP Test (CLOtest)	- Phát hiện nhanh Helicobacter pylori dùng trong nội soi dạ dày. - Mẫu bệnh phẩm: màng nhầy dạ dày - Độ nhạy ≥ 100% - Độ đặc hiệu ≥ 99,5%	Test	3000	Như trên	Như trên									
41	Test kiểm tra nhanh thuốc trừ sâu	Test kiểm tra nhanh dư lượng thuốc trừ sâu trong rau quả Quy cách: 10test/hộp	Hộp	2	Như trên	Như trên									
42	Test kiểm tra nhanh hàn the trong thực phẩm		Hộp	1	Như trên	Như trên									
43	Test kiểm tra nhanh Ure		Hộp	1	Như trên	Như trên									

Lưu ý:

- Bảo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển.
- Năm sản xuất: 2025 trở về sau